

Số: 70/2024/QĐST-DS

Hội An, ngày 18 tháng 6 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TL.ST - DS ngày 26 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Cao Xuân T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Phường H, quận N, thành phố Đ.

- *Bị đơn*:

1) Ông Trương Văn K, sinh năm: 1980.

2) Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1983.

Cùng Địa chỉ: khối P, phường C, thành phố A, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Ông Trương Văn K và bà Nguyễn Thị P đồng ý thanh toán cho ông Cao Xuân T số tiền còn nợ 207.799.000 đồng (*Hai trăm lẻ bảy triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng*) chia làm ba đợt:

Đợt 1: Ngày 10 tháng 8 năm 2024 thanh toán số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Đợt 2: Ngày 30 tháng 6 năm 2025 thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Đợt 3: Ngày 30 tháng 9 năm 2025 thanh toán số tiền 57.799.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Trường hợp ông Trương Văn K bà Nguyễn Thị P vi phạm nghĩa vụ trả nợ đợt 1 thì nguyên đơn ông Cao Xuân T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền buộc bị đơn phải trả một lần toàn bộ số tiền nợ trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] **Án phí Dân sự sơ thẩm:**

-Án phí Dân sự sơ thẩm là 5.195.000 đồng (*Năm triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) ông Trương Văn K và bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu.

-Trả lại cho ông Cao Xuân T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.100.000 đồng (*Sáu triệu một trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0018928 ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố A .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND thành phố A;
- Chi cục THADS thành phố A;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn